

PHỤ LỤC
BIỂU PHÍ DỊCH VỤ VÀ HẠN MỨC GIAO DỊCH
THẺ TÍN DỤNG ĐIỆN TỬ QUỐC TẾ VAB VISA Credit ezDaily
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2769/2026/QĐ-TGD ngày 17/06/2026
của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Việt Á)

I. Biểu phí thẻ tín dụng điện tử quốc tế VAB Visa ezDaily

STT	Mã phí	Phí dịch vụ	Mức phí	Hình thức thu phí
A		Các loại phí		
1	C73C	Phí phát hành mới (lần đầu) ^(1*)	Miễn phí	Tự động
2		Phí phát hành lại		Tự động
2.1	C74C	Phí phát hành lại thẻ do hết hạn	Miễn phí	
2.2	C75C	Phí phát hành lại thẻ	Miễn phí	
3	C76C	Phí thường niên	Miễn phí trọn đời	Tự động
4	C77C	Phí thay đổi hạn mức tín dụng ^(1*)	Miễn phí	Tự động
6	C78C	Phí tra soát, khiếu nại sai	100.000 VND/lần	Thủ công
7		Phí khóa thẻ	Miễn phí	Tự động
8	C79C	Phí chậm thanh toán ^(1*)	4% số tiền chậm thanh toán, Min 100.000 VND	Tự động
9	C80C	Phí rút tiền mặt		Tự động
9.1		Phí rút tiền mặt tại ATM/POS trong nước	4% giá trị giao dịch, Min 60.000 VND	
9.2	C81C	Phí rút tiền mặt tại ATM/POS ở nước ngoài	4% giá trị giao dịch, Min 60.000 VND	
10	C82C	Phí xử lý giao dịch quốc tế (Phí chuyển đổi tiền tệ)	2,7% số tiền giao dịch	Tự động
11		Phí gửi sao kê qua email	Miễn phí	Tự động
12	C83C	Phí cấp lại sao kê (Bản sao sao kê)	20.000 VNĐ/lần	Thủ công
13	C84C	Phí thay đổi hạn mức chi tiêu ngày	Miễn phí	Tự động
14	C85C	Phí xác nhận thông tin theo yêu cầu chủ thẻ	50.000 VNĐ/lần	Thủ công
15	C86c	Phí chấm dứt sử dụng thẻ trước hạn (dưới 01 năm từ thời điểm phát hành)	Miễn phí	Tự động

STT	Mã phí	Phí dịch vụ	Mức phí	Hình thức thu phí
16	C87C	Phí dịch vụ SMS	Miễn phí	Tự động
17		Số tiền thanh toán tối thiểu	5% dư nợ cuối kỳ, Min 100.000 VND	
18		Phí trả góp		Tự động
18.1	C88C	Phí đăng ký trả góp	Miễn phí	
18.2	C89C	Phí quản lý trả góp	3.99% giá trị giao dịch trả góp áp dụng kỳ hạn 3 tháng 6.99% giá trị giao dịch trả góp áp dụng kỳ hạn 6 tháng 9.99% giá trị giao dịch trả góp áp dụng kỳ hạn 9 tháng	
18.3	C90C	Phí tắt toán trả góp trước hạn	3% giá trị giao dịch trả góp còn lại chưa lên sao kê, tối thiểu 100.000 VND	
19	C100C	Phí hoàn tiền dư có từ Thẻ tín dụng vào TKTT	50.000 VND/lần	Thủ công
B		Lãi suất		
1		Áp dụng cho khách hàng mở thẻ tín dụng VAB Visa ezDaily	25%/năm	

II. Hạn mức thẻ tín dụng điện tử VAB Visa Credit ezDaily

STT	Loại hạn mức	Hạn mức giao dịch Thẻ
1	Hạn mức rút tiền mặt, ứng tiền mặt	
1.1	Tổng hạn mức rút/ứng tiền mặt	Tối đa 50% hạn mức thẻ tín dụng (không bao gồm phí, lãi)
1.2	Tổng hạn mức rút/ứng tiền mặt/tháng	100.000.000 VND
1.3	Tại ATM trong lãnh thổ Việt Nam	
1.3.1	Hạn mức rút tối đa trong 1 ngày	10.000.000 VND
1.3.2	Hạn mức rút tối đa trong 1 lần	10.000.000 VND
1.3.3	Số lần rút tối đa trong 1 ngày	10 lần
1.4	Tại ATM ngoài lãnh thổ Việt Nam	
1.4.1	Hạn mức rút tối đa trong 1 ngày	20.000.000 VND

STT	Loại hạn mức	Hạn mức giao dịch Thẻ
1.4.2	Hạn mức rút tối đa trong 1 lần	5.000.000 VND
1.4.3	Số lần rút tối đa trong 1 ngày	10 lần
2	Hạn mức chi tiêu	
2.1	Hạn mức chi tiêu tối đa	Bằng hạn mức thẻ tín dụng được cấp (không vượt quá hạn mức khả dụng của thẻ tại thời điểm chi tiêu)
2.2	Hạn mức chi tiêu/ngày	Bằng hạn mức tín dụng được cấp (không vượt quá hạn mức khả dụng của thẻ tại thời điểm chi tiêu).
2.4	Hạn mức chi tiêu/lần	Bằng hạn mức tín dụng được cấp (không vượt quá hạn mức khả dụng của thẻ tại thời điểm chi tiêu).
2.5	Số lần thanh toán qua POS/mPOS trong ngày	Không giới hạn
2.6	Hạn mức thanh toán Online/ngày	Bằng hạn mức tín dụng được cấp (không vượt quá hạn mức khả dụng của thẻ tại thời điểm chi tiêu).
2.7	Số lần thanh toán Online/ngày	Không giới hạn

Ghi chú:

- Các loại phí chưa bao gồm thuế VAT (nếu có).
- Các mục ^(1*): Các phí này thuộc nhóm phí không VAT.
- Phí chấm dứt sử dụng thẻ trước hạn (dưới 01 năm từ thời điểm phát hành) không bao gồm phí tất toán trả góp trước hạn